TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG KHÊ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 37/2024/HS-ST
Ngày 07/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trọng Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngạch; ông Trịnh Xuân Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số 29/2024/HSST-QĐ ngày 31/10/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Xuân H; sinh ngày: 02/08/1978; nơi sinh: xã P, huyện H, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Khắc T, sinh năm 1952 và bà Trần Thị T, sinh năm 1951; đều cư trú: thôn Q, xã P, huyện H, tỉnh H; vợ: Lương Thị N, sinh năm 1986; con: 04 đứa (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/5/2024 đến ngày 27/9/2024 được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Xuân H: Luật sư Đặng Thị Phương Anh; Công ty Luật TNHH Hà Châu - Đoàn Luật sư tỉnh Hà Tĩnh; địa chỉ: số 02H Vũ Quang, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

- Bị hại: Anh Phạm Thanh N, sinh năm 1987; địa chỉ: T, xã G, huyện G, tỉnh Q. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lê Khắc T, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn Q, xã P, huyện H, tỉnh H. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Phan Đình T, sinh năm: 1987; địa chỉ: T, xã P, huyện H, tỉnh H. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1990; địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện , tỉnh H. Vắng mặt.

+ Anh Lương Văn V, sinh năm 1977; địa chỉ: Bản Ố , xã T, huyện A, tỉnh N. Vắng mặt.

+ Chị Trịnh Thị P, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện H, tỉnh H. Có mặt.

+ Bà Lương Thị B, sinh năm 1976; địa chỉ: Bản Ố, xã T, huyện A, tỉnh N. Có mặt.

+ Ông Lê Xuân T, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện H, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2023, Lê Xuân H và anh Phạm Thanh N có quan hệ làm ăn trong việc thuê người làm công. Sau đó Lê Xuân H còn thiếu tiền công của anh N số tiền 18.000.000 đồng, anh N đã nhiều lần đòi nợ nhưng H chưa trả nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29 tháng 4 năm 2024, anh N đi đến nhà Lê Xuân H để đòi nợ nhưng H không có nhà. Thấy anh N đến đòi nợ H, ông Lê Khắc T (bố đẻ H) đi lại nói chuyện nhưng anh N nói việc nợ nần là giữa anh N với H nên anh N không nói chuyện với ông T mà đi đến bàn trước sân ngồi và lấy điện thoại gọi H về nhà để đòi nợ. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, H đi về nhà thấy anh Phạm Thanh N đang ngồi ở bên ngoài thì nói với anh N đi vào phòng khách để nói chuyện. Vì đã nhiều lần đòi nợ nhưng H không trả nên anh N nói lớn nhiều câu có tính xúc phạm với thái độ bực tức và đe dọa nếu không trả tiền thì sẽ đuổi cả nhà H khỏi nhà để niêm phong. Lúc này H cũng bức xúc trước thái độ của anh N vì trong nhà có nhiều người, có cả người già và trẻ em nên hai người xảy ra tranh cãi nhau. Thấy anh N càng nói to tiếng gay gắt hơn, Lê Xuân H đi vào trong phòng bếp lấy 01 con dao dài 38,5cm, cán gỗ dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại, dài 26cm, nơi rộng nhất 6,5cm, nơi hẹp nhất 2cm rồi đi đến chỗ anh N. H thấy anh N vẫn tiếp tục yêu cầu H trả tiền và to tiếng nhiều lời gây bực tức, dọa đuổi cả nhà ra khỏi nhà để niêm phong nếu không trả tiền nên Lê Xuân H cầm dao ở tay trái chém một nhát trúng vai bên trái, một nhát trúng bàn tay trái, một nhát trúng đầu anh N làm anh N bị thương bỏ chạy ra ngoài, còn Hà thấy anh Nam bị thương đã bỏ chạy nên không đuổi theo. Sau khi bị H chém, anh Phạm Thanh N chạy ra đường thì gặp và nhờ một người dân (không rõ danh tính) chở đến Công an xã Phú Gia trình báo sự việc rồi đến Bệnh viện đa khoa huyện Hương Khê cấp cứu và điều trị đến ngày 09/5/2024 thì ra viện.

- Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người số 143/KLTTCT-TTPY&GĐYK ngày 21/5/2024 của Trung tâm Pháp y và Giám định Y khoa thuộc Sở Y tế Hà Tĩnh kết luận: Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Phạm Thanh N tại thời điểm giám định:

Sẹo vết thương vùng đầu kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%; Vết thương hình vòng cung vùng vai bên trái kích thước lớn, tỷ lệ tổn thương cơ thể 03%; Vết thương mu bàn tay trái kích thước lớn tỷ lệ tổn thương cơ thể 03%; Gãy xương bàn III, IV, V bàn tay trái hiện tại thẳng trục tỷ lệ tổn thương cơ thể 16%; Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 22%; Thương tích do vật sắc tác động vào gây nên.

- Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 28/KLGĐ ngày 23/08/2024 Phân viện Pháp y Tâm thần Bắc miền trung thuộc Viện Pháp y tâm thần trung ương - Bộ Y tế kết luận:

Tại các thời điểm trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 29/4/2024) và tại thời điểm giám định, bị cáo Lê Xuân H bị bệnh: Tâm thần phân liệt thể không biệt định, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10, năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là F20.3, (giai đoạn bệnh thuyên giảm); Tại các thời điểm nêu trên, bị cáo Lê Xuân H đủ khả năng nhận thức nhưng hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Về vật chứng: 01 con dao dài 38,5cm, cán dao làm bằng gỗ, hình trụ, dài 12,5cm, hai đầu cán dao được bọc kim loại màu trắng xung quanh. Lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 26cm, nơi rộng nhất 6,5cm, nơi hẹp nhất 2cm chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hương Khê quản lý chờ xử lý theo quy định.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Lê Xuân H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 33.000.000 đồng. Ngoài ra, gia đình bị can Lê Xuân H đã trả thay cho anh Phạm Thanh N số tiền 18.000.000 đồng còn thiếu từ trước, anh Phạm Thanh N không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS-HK ngày 02/10/2024 của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê truy tố bị cáo Lê Xuân H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Xuân H đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan, không tranh luận gì và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa có ý kiến: Về tội danh, khung hình phạt và điều luật áp dụng đối với bị cáo là đồng tình; thương tích gây ra cho bị hại đã được bồi thường, hoàn cảnh gia đình thuộc diện khó khăn, thành khẩn khai báo, có bố để là người có công với cách mạng, bản thân bị cáo bị bệnh Tâm thần phân liệt thể không biệt định; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hướng mức hình phạt nhẹ nhất và có thể dưới khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 BLHS và cho hướng án treo theo Điều 65 BLHS;

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Xuân H về tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51,Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Xuân H từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 5 năm. Đồng thời xử lý vật chứng và án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân H đã tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ ngày 29/4/2024, tại nhà gia đình bị cáo. Do bức xúc việc anh Phạm Thanh N trong lúc đến nhà đòi nợ có nhiều lời nói xúc phạm và đe dọa đuổi cả nhà mình ra khỏi nhà để niêm phong thu hồi nợ. Sau khi 2 bên có lời qua tiếng lại xúc phạm lẫn nhau Lê Xuân H đã có hành vi dùng dao chém vào vai bên trái, vào đầu và tay trái làm anh N bị thương phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; gây tổn thương cơ thể cho anh Phạm Thanh N 22%. Vì vậy, Cáo trạng số: 34/CT-VKS-HK ngày 02/10/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Lê Xuân H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi gây thương tích cho anh N bị thương, Lê Xuân H đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên đã thành khẩn khai báo toàn bộ sự việc với cơ quan điều tra, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh N theo yêu cầu, chủ động tác động nhờ gia đình hỗ trợ thanh toán đầy đủ số tiền còn nợ của anh N từ trước. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại" và "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải". Đồng thời, bị cáo là đối tượng gián tiếp được hưởng chế độ chất độc da cam, có tiền sử và theo kết luận giám định bị bệnh tâm thần phân liệt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khá năng điều khiển hành vi của mình". Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Lê Khắc T là người có công với Cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ giải phóng và bị hại có đơn bãi nại, xin

giảm nhẹ hình phạt, vì vậy bị cáo được hướng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo HĐXX thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật. Tuy nhiên xét về nguyên nhân xẩy ra vụ án, bị hại đến nhà bị cáo đòi nợ có nhiều câu nói xúc phạm với thái độ bực tức và đe dọa nếu không trả tiền thì sẽ đuổi cả nhà H ra khỏi nhà để niêm phong, dẫn đến bị cáo H bị ức chế, vì bản thân bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi của mình; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, từ trước đến nay chấp hành tốt pháp luật và các quy định ở địa phương, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có hoàn cảnh khó khăn, hiện đang nuôi 4 con nhỏ. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương, tiếp tục điều trị bệnh như đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 con dao dài 38,5cm, cán dao làm bằng gỗ, hình trụ, dài 12,5cm, hai đầu cán dao được bọc kim loại màu trắng xung quanh. Lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 26cm, nơi rộng nhất 6,5cm, nơi hẹp nhất 2cm, là những vật chứng không còn giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại phiên toà không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[8] Đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên toà về điều luật áp dụng, tội danh, các tình tiết giảm nhẹ là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận. Tuy nhiên lời đề nghị áp dụng Điều 54 BLHS xử lý bị cáo dưới khung hình phạt là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên không được chấp nhận.

[9] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo Lê Xuân H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Xuân H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Lê Xuân H** 24 (hai bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh H. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 38,5cm, cán dao làm bằng gỗ, hình trụ, dài 12,5cm, hai đầu cán dao được bọc kim loại màu trắng xung quanh. Lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 26cm, nơi rộng nhất 6,5cm, nơi hẹp nhất 2cm *(Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 04 /10/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Hương Khê và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê).*

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Xuân H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Công an huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- THA Hình sự;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA; VPTA.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Trọng Hùng